

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số 53/2023/HS-ST

Ngày 21-6-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Phong;

Ông Đỗ Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn D, sinh năm 1981. Nơi sinh: Xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Xóm 13, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Dương, sinh năm 1948 (đã chết) và con bà Vũ Thị Huệ, sinh năm 1949; bị cáo có vợ là Phạm Thị D, sinh năm 1981 và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/01/2019, bị Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 cho đến nay.

- Bị hại: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn Phụng, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Xóm 13, xã HĐ, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn V, sinh năm 1992.

2. Chị Phạm Thị D1, sinh năm 1987.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo, chị D; vắng mặt anh T, anh V, chị D1.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, tổ công tác Công an huyện Hải Hậu gồm: Đại úy Phạm Văn Thế (tổ trưởng), Đại úy Nguyễn Tuấn Anh, Thượng úy Đinh Tú Tú, Thượng úy Trần Quảng Đại và Trung úy Phạm Minh T (trong đó: Đồng chí Thế, Tuấn Anh, Tú, Đại thuộc Công an huyện Hải Hậu; đồng chí T thuộc công an xã Hải Phương) được phân công mặc quần áo dân sự làm nhiệm vụ tuần tra, trinh sát khu vực xã Hải Phương, thị trấn Yên Định, xã Hải Hưng, xã Hải Thanh.

Khoảng 07 giờ 47 phút cùng ngày, tại khu vực xóm Nguyễn Quát, xã Hải Thanh, đồng chí Phạm Văn Thế phát hiện Phạm Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Airblade màu đen, biển kiểm soát (BKS) 18H1 – 250.11 đi trên đường liên xóm Nguyễn Quát hướng ra Quốc lộ 37B có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng chí Thế đứng ở bên phải đường, tay phải cầm chứng minh Công an nhân dân giới thiệu và yêu cầu D dừng xe để kiểm tra. Biết bị Công an huyện Hải Hậu phát hiện, Phạm Văn D điều khiển xe tăng ga, bỏ chạy. Thấy D bỏ chạy, đồng chí Phạm Minh T đang chốt phía trong ngõ dong đã đứng trước đầu xe mô tô của D khoảng 04m và hô to “Công an đây, yêu cầu dừng xe lại”. Phạm Văn D tiếp tục điều khiển xe hướng về phía đồng chí T thì đồng chí T tránh sang lề đường bên phải rồi dùng hai tay bắt giữ D. Tuy nhiên, D tiếp tục tăng ga, điều khiển xe xô vào đồng chí T, xô ngã đồng chí T (khoảng cách 05m) mục đích để tẩu thoát. Ngay sau đó, Phạm Văn D bị tổ công tác của Công an huyện khống chế bắt giữ, D liền thả 02 gói giấy bạc màu vàng từ lòng bàn tay phải xuống mặt đường cạnh chân trái D đang đứng. D khai nhận đó là heroine vừa mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi ở khu vực xóm Nguyễn Quát, xã Hải Thanh để sử dụng. Tổ công tác đã đưa đồng chí Phạm Minh T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D 01 xe mô tô BKS 18H1 – 250.11. Quá trình điều tra, Phạm Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đồng chí Phạm Minh T bị xẹp đốt sống L1, L2, L3 và chấn thương phần mềm nhiều nơi, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hải Hậu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 19/12/2022 sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội điều trị đến ngày 22/12/2022.

Tại bản kết luận giám định số 15/KL – KTHS ngày 19/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Heroine; khối lượng mẫu M: 0,164g.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/KLTTCT – TTPY ngày 16/3/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của đồng chí Phạm Minh T tại thời điểm giám định là 36%; sưng nề và gãy xẹp đốt sống L1, L2, L3 do tác động với vật tày gây nên; sây sát da do

tác động trực tiếp với vật có cạnh gây nên. Quá trình điều tra, đồng chí Phạm Minh T không yêu cầu Phạm Văn D bồi thường về phần dân sự.

Cáo trạng số 49/CT-VKSHH ngày 25/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Văn D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như bản cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị D đề nghị được nhận lại xe mô tô BKS 18H1 – 250.11 do chị D đi làm, không biết bị cáo lấy xe của mình sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn D từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc Phạm Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 8 năm 06 tháng đến 9 năm 6 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng đã thu giữ, chưa xử lý trong quá trình điều tra.

Tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn D tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định cùng các tài liệu khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 47 phút ngày 15/12/2022, tại khu vực xóm Nguyễn Quất, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Công an huyện làm nhiệm vụ phát hiện Phạm Văn D có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu D dừng xe để kiểm tra. Do sợ bị bắt giữ, Phạm Văn D điều khiển xe mô tô BKS 18H1 – 250.11 xô vào đồng chí Phạm Minh T mục đích để tẩu thoát. Hậu quả, đồng chí T bị tổn thương cơ thể 36%. Đồng thời, tổ công tác phát hiện bắt quả tang D tàng trữ 02 gói Heroine có khối lượng 0,164 gam để sử dụng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi gây thương tích cho bị hại trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Các hành vi của bị cáo đều gây mất trật tự, trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; ở cả hai tội, bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích, nhận định ở trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của các hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo. Do bị cáo bị xét xử đồng thời hai tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đồng chí Phạm Minh T không yêu cầu Phạm Văn D bồi thường về phần dân sự nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm dân sự đối với bị hại.

[9] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô BKS 18H1 – 250.11 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị D (vợ bị cáo Phạm Văn D). Chị D đi làm, không biết D sử dụng chiếc xe trên đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị D là phù hợp.

Số Heroine trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 15 ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, ký hiệu M là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Người đàn ông bán Heroine cho Phạm Văn D vào sáng ngày 15/12/2022 tại khu vực xóm Nguyễn Quất, xã Hải Thanh: Do D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 07 (bảy) năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 18 (mười tám) tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc Phạm Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2022.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 15/GĐKTHS ngày 19/12/2022, ký hiệu M.

- Trả cho chị Phạm Thị D xe mô tô BKS 18H1 – 250.11 hiệu Honda Airblade màu đen.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-6-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Hải Đường;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe